

### TỜ TRÌNH

#### Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 và kế hoạch 2020 nguồn vốn xổ số kiến thiết

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 nguồn cân đối ngân sách địa phương và Nghị quyết số 23/2019/NQ-HĐND ngày 25/11/2019 về bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020; UBND tỉnh đã giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 tại Quyết định số 3577/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 và điều chỉnh tại Quyết định số 3441/QĐ-UBND ngày 12/12/2019; theo đó, nguồn vốn xổ số kiến thiết (XSKT) trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 là **197.593 triệu đồng** (gồm: năm 2016 là 37.379 triệu đồng, năm 2017 là 33.000 triệu đồng, năm 2018 là 37.214 triệu đồng, năm 2019 là 45.000 triệu đồng, năm 2020 là 45.000 triệu đồng).

Tuy nhiên, qua thực tế triển khai thực hiện, nguồn vốn XSKT bị hụt thu so với kế hoạch vốn trung hạn đã được HĐND tỉnh thông qua, cụ thể:

- Năm 2019 kế hoạch trung hạn là 45.000 triệu đồng nhưng thực tế thu từ nguồn XSKT là 39.538 triệu đồng, hụt thu so với kế hoạch trung hạn là 5.462 triệu đồng;

- Năm 2020 kế hoạch trung hạn là 45.000 triệu đồng nhưng do năm 2019 bị hụt thu nên HĐND tỉnh đã thông qua kế hoạch năm 2020 là 40.000 triệu đồng (tại Nghị quyết số 35/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng nguồn ngân sách do tỉnh quản lý năm 2020).

Vì vậy, để đảm bảo kế hoạch trung hạn 2016 - 2020 và kế hoạch hằng năm (kế hoạch năm 2019 và kế hoạch năm 2020) phù hợp với thực tế thu từ nguồn XSKT, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh điều chỉnh như sau:

#### 1. Điều chỉnh giảm kế hoạch trung hạn 2016 - 2020 nguồn vốn XSKT:

- Kế hoạch vốn XSKT đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 và Nghị quyết điều chỉnh số 23/2019/NQ-HĐND ngày 25/11/2019 là: 197.593 triệu đồng

- Kế hoạch vốn XSKT đề nghị điều chỉnh là: 187.131 triệu đồng.

*(Chi tiết có phụ lục 1 kèm theo)*

2. Điều chỉnh kế hoạch năm 2020: giảm vốn bố trí cho 08 công trình là 4.726 triệu đồng (gồm: các công trình được bố trí vốn chuẩn bị đầu tư nhưng chưa hoàn thành thủ tục và các công trình đã hoàn thành, hết nhiệm vụ chi, phần vốn còn dư là phần chi phí dự phòng không sử dụng, chi phí tiết kiệm trong đấu thầu và một số chi phí khác); đồng thời điều chỉnh tăng 4.726 triệu đồng cho 09 công trình, trong đó thanh toán cho 05 công trình bị hụt thu kế hoạch năm 2019.

*(Chi tiết có phụ lục 2 kèm theo)*

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa VII - kỳ họp thứ 18 xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Hưng**



Phụ lục số 1

**ĐỀ U CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**  
**NGUỒN VỐN XỐ SỐ KIẾN THIẾT**  
 (Kèm theo tờ trình số: **4349** /TT-UBND ngày **09** /10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Danh mục dự án	Chú đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã giao	Danh mục các dự án điều chỉnh		Tổng số	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 đề nghị điều chỉnh					Ghi chú
				Giảm (-)	Tăng (+)		Trong đó:					
							Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>197.593</b>	<b>16.134</b>	<b>5.672</b>	<b>187.131</b>	<b>37.379</b>	<b>33.000</b>	<b>37.214</b>	<b>39.538</b>	<b>40.000</b>	
<b>I</b>	<b>GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO</b>		<b>82.736</b>			<b>78.087</b>	<b>15.935</b>	<b>15.300</b>	<b>17.350</b>	<b>13.943</b>	<b>15.559</b>	
<b>I</b>	<b>Cấp tỉnh</b>		<b>26.266</b>			<b>23.480</b>	<b>3.848</b>	<b>1.400</b>	<b>2.500</b>	<b>5.272</b>	<b>10.460</b>	
<b>a</b>	<b>Các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011 - 2015 sang giai đoạn 2016-2020</b>		<b>3.848</b>			<b>3.848</b>	<b>3.848</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
-	Giảng đường đa năng Trường THPT Gio Linh	Sở GD-ĐT	625			625	625					
-	Nhà học thực hành Trường THPT Vĩnh Linh	Sở GD-ĐT	300			300	300					
-	Trường THPT Hướng Phùng, Hướng Hóa	Sở GD-ĐT	400			400	400					
-	Nhà nội trú trường PTĐTNT Hướng Hoá	Sở GD-ĐT	2.021			2.021	2.021					
-	Trường PTĐT bán trú THCS Ba Nang	UBND huyện Đakrông	502			502	502					
<b>b</b>	<b>Các dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020</b>		<b>22.418</b>			<b>19.632</b>	<b>0</b>	<b>1.400</b>	<b>2.500</b>	<b>5.272</b>	<b>10.460</b>	
-	Trường THPT Trần Thị Tâm, Hải Lăng. Hạng mục: Nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ	Sở GD-ĐT	500			500		500				
-	Trường THPT Nguyễn Huệ, TX Quảng Trị, Hạng mục: Cải tạo, nâng cấp nhà học lý thuyết	Trường THPT Nguyễn Huệ	500			500		500				
-	Trường THPT Hướng Phùng, Hướng Hóa, Hạng mục: Tường rào, Kè chắn đất	Trường THPT Hướng Phùng	400			400		400				
-	Trường THPT Cửa Việt, huyện Gio Linh	Sở GD-ĐT	1.130	1.130		0					0	
-	Giảng đường đa năng Trường Cao đẳng Y tế	Trường Cao đẳng Y tế	2.472			2.472			500	972	1.000	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã giao	Danh mục các dự án điều chỉnh		Tổng số	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 để nghị điều chỉnh				Ghi chú	
				Giảm (-)	Tăng (+)		Trong đó:					
							Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019		Năm 2020
-	Trung tâm Bồi dưỡng chính trị Triệu Phong	UBND huyện Triệu Phong	1.400	246		1.154					1.154	
-	Trường THPT Đông Hà, Hạng mục: Nhà hiệu bộ; Nhà đa năng, Nhà học và thực hành	Trường THPT Đông Hà	4.462			4.462		800	2.000		1.662	
-	Trường THPT Lao Bảo, huyện Hướng Hóa. Hạng mục: Nhà học thực hành và sân bê tông	Sở GD-ĐT	500			500			500			
-	Trường THPT Chế Lan Viên, Cam Lộ. Hạng mục: Nhà hiệu bộ các hạng mục phụ trợ	Sở GD-ĐT	800			800		800				
-	Trung tâm bồi dưỡng chính trị thành phố Đông Hà	UBND TP Đông Hà	1.000			1.000					1.000	
-	Cải tạo Nhà học 4 tầng (Nhà F), Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị	Trường CDSP Quảng Trị	400			400		400			0	
-	Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Nguyễn Hữu Thận	Sở GD-ĐT	4.000	470	200	3.730			1.300		2.430	
-	Trường THPT Nguyễn Huệ, Thị xã Quảng Trị	Sở GD-ĐT	4.154	2.000		2.154					2.154	
-	Các hạng mục phụ trợ Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn	Sở GD-ĐT	700		360	1.060					1.060	
-	Hoàn thiện khuôn viên trụ sở Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở GD-ĐT	0		500	500			500			
<b>2</b>	<b>Phân cấp về cho Huyện</b>		<b>56.470</b>			<b>54.607</b>	<b>12.087</b>	<b>13.900</b>	<b>14.850</b>	<b>8.671</b>	<b>5.099</b>	
<b>2.1</b>	<b>Huyện Hướng Hóa</b>		<b>5.900</b>			<b>5.600</b>	<b>1.800</b>	<b>600</b>	<b>2.100</b>	<b>300</b>	<b>800</b>	
<b>a</b>	<b>Các dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020</b>		<b>5.900</b>			<b>5.600</b>	<b>1.800</b>	<b>600</b>	<b>2.100</b>	<b>300</b>	<b>800</b>	
-	Trường Mầm non Bình Minh, Khe Sanh	UBND H. Hướng Hóa	450			450	450					
-	Trường Tiểu học Tân Liên	UBND H. Hướng Hóa	600			600	600					
-	Trường THCS Tân Lập	UBND H. Hướng Hóa	750			750	750					
-	Sửa chữa, nâng cấp Trường THCS Tân Lập	UBND H. Hướng Hóa	600			600	600					
-	Trường PTDT bán trú THCS Hướng Phùng. Hạng mục: Nhà bán trú 2 tầng	UBND H. Hướng Hóa	1.000	300		700			450	0	250	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã giao	Danh mục các dự án điều chỉnh		Tổng số	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 đề nghị điều chỉnh				Ghi chú		
				Giảm (-)	Tăng (+)		Trong đó:						
							Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019		Năm 2020	
-	Trường PTDT bán trú TH & THCS Hường Lập, Hạng mục: Nhà bán trú 2 tầng	UBND H. Hường Hóa	500			500				450		50	
-	Trường Tiểu học số 2 Khe Sanh, huyện Hường Hóa	UBND H. Hường Hóa	2.000	500		2.000				1.200	300	500	
<b>2.2</b>	<b>Huyện Đakrông</b>												
<b>a</b>	<b>Các dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020</b>		<b>2.700</b>			<b>2.700</b>	<b>0</b>	<b>900</b>		<b>1.650</b>	<b>150</b>	<b>0</b>	
-	Trường Mầm non Hường Hiệp, thôn Hà Bạc. Hạng mục: Nhà 04 phòng học	UBND H. Đakrông	600			600		300		300			
-	Trường PTDT bán trú Tà Long	UBND H. Đakrông	500			500				450	50		
-	Trường Tiểu học thị trấn Krông Klang. Hạng mục: Nhà 2 tầng 08 phòng học	UBND H. Đakrông	1.100			1.100		600		450	50		
-	Trường Mầm non Triệu Nguyên. Hạng mục 04 phòng học	UBND H. Đakrông	500			500				450	50		
<b>2.3</b>	<b>Huyện Cam Lộ</b>												
<b>a</b>	<b>Các dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020</b>		<b>5.000</b>			<b>5.000</b>	<b>1.000</b>	<b>1.200</b>		<b>1.300</b>	<b>738</b>	<b>762</b>	
-	Trường THCS Chế Lan Viên	UBND H. Cam Lộ	200			200	200						
-	Trường Mầm non Hoa Phượng	UBND H. Cam Lộ	300			300	300						
-	Trường Mầm non Vành Khuyên	UBND H. Cam Lộ	500			500	500						
-	Trường Mầm non Hoa Hồng. Hạng mục: Nhà học 2 tầng	UBND H. Cam Lộ	1.500	262	262	1.500		500		500	238	262	
-	Trường THCS Lê Thế Hiếu, Hạng mục: Nhà học 2 tầng	UBND H. Cam Lộ	600			600		200		400			
-	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, Hạng mục: Nhà học 2 tầng	UBND H. Cam Lộ	900			900		500		400			
-	Trường Mầm non Hoa Mai, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ	UBND H. Cam Lộ	1.000			1.000					500	500	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã giao	Danh mục các dự án điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 đề nghị điều chỉnh					Ghi chú	
				Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số	Trong đó:					
							Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019		Năm 2020
2.4	<b>Huyện Hải Lăng</b>		9.100			9.100	2.100	3.100	1.350	1.250	1.300	
a	<i>Các dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020</i>		9.100			9.100	2.100	3.100	1.350	1.250	1.300	
-	Trường Mầm non Hải Phú	Phòng Giáo dục huyện Hải Lăng	700			700	700					
-	Nhà học bộ môn - Thư viện trường THCS Hải Ba	UBND H. Hải Lăng	400			400	400					
-	Nhà học bộ môn trường THCS Hải Phú	Phòng Giáo dục huyện Hải Lăng	2.500			2.500	1.000	1.500				
-	Trường THCS Hải Xuân, Hạng mục: Nhà hiệu bộ, phòng học bộ môn	UBND H. Hải Lăng	1.400			1.400		400	450	550		
-	Trường Mầm non Hải Chánh, Hạng mục: Nhà 2 tầng	UBND H. Hải Lăng	1.050			1.050		600	450			
-	Trường THCS Hội Yên, Hạng mục: Nhà học bộ môn	UBND H. Hải Lăng	1.050			1.050		600	450			
-	Trường Tiểu học Càng, Hải Chánh	UBND H. Hải Lăng	2.000			2.000				700	1.300	
2.5	<b>Huyện Triệu Phong</b>		6.223			6.223	2.473	1.500	1.350	0	200	
a	<i>Các dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020</i>		6.223			6.223	2.473	1.500	1.350	0	200	
-	Trường THCS Triệu Thượng, huyện Triệu Phong	UBND H. Triệu Phong	1.200			1.200	1.200					
-	Trường THCS Triệu Thuận	UBND H. Triệu Phong	1.000			1.000	1.000					
-	Trường THCS Triệu Phước	UBND H. Triệu Phong	273			273	273					
-	Trường THCS Triệu Sơn, Hạng mục: Nhà học thực hành	UBND H. Triệu Phong	1.050			1.050		600	450			
-	Trường Mầm non trung tâm xã Triệu Hòa	UBND H. Triệu Phong	950			950		500	450			
-	Trường Mầm non xã Triệu Trạch	UBND H. Triệu Phong	850			850		400	450			
-	Trường Tiểu học và THCS xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong	UBND H. Triệu Phong	900	700		200					200	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã giao	Danh mục các dự án điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 để nghị điều chỉnh					Ghi chú	
				Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số	Trong đó:					
							Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019		Năm 2020
2.6	<b>Huyện Gio Linh</b>		<b>6.114</b>			<b>5.864</b>	<b>1.114</b>	<b>1.200</b>	<b>1.750</b>	<b>1.050</b>	<b>750</b>	
a	<i>Các dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020</i>		<b>6.114</b>			<b>5.864</b>	<b>1.114</b>	<b>1.200</b>	<b>1.750</b>	<b>1.050</b>	<b>750</b>	
-	Trường Mầm non Gio An	UBND H. Gio Linh	214			214	214					
-	Trường tiểu học TT Cửa Việt	UBND H. Gio Linh	900			900	900					
-	Trường mầm non Hoa Mai, Hạng mục: Nhà 2 tầng, 6 phòng học	UBND H. Gio Linh	800			800		400	400			
-	Trường Tiểu học Linh Hải, Hạng mục: Nhà bán trú, căng tin, phòng học Tiếng Anh	UBND H. Gio Linh	800			800		400	400			
+	Trường THCS Trung Hải	UBND H. Gio Linh	1.000			1.000			500	500		
-	Trường THCS Thị trấn Gio Linh, Hạng mục: Nhà 3 tầng 12 phòng học	UBND H. Gio Linh	1.400			1.400		400	450	550		
-	Trường Mầm non Hải Thái, huyện Gio Linh	UBND H. Gio Linh	1.000	250		750					750	
2.7	<b>Huyện Vĩnh Linh</b>		<b>6.200</b>			<b>5.887</b>	<b>1.000</b>	<b>1.700</b>	<b>1.350</b>	<b>1.350</b>	<b>487</b>	
a	<i>Các dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020</i>		<b>6.200</b>			<b>5.887</b>	<b>1.000</b>	<b>1.700</b>	<b>1.350</b>	<b>1.350</b>	<b>487</b>	
-	Trường Mầm non Vĩnh Long	UBND H. Vĩnh Linh	400			400	400					
-	Trường Tiểu học Vĩnh Giang	UBND H. Vĩnh Linh	300			300	300					
-	Trường Mầm non Vĩnh Thành	UBND H. Vĩnh Linh	300			300	300					
-	Trường THCS Nguyễn Trãi, Hạng mục: Nhà 2 tầng 10 phòng học	UBND H. Vĩnh Linh	2.550	313		2.237		500	450	800	487	
-	Trường THCS Trần Công Ái, Hạng mục: Nhà học bộ môn và phòng chức năng	UBND H. Vĩnh Linh	950			950		500	450			
-	Trường MN số 2 Vĩnh Lâm (cụm Tiên Mỹ), Hạng mục: Nhà 2 tầng 6 phòng học	UBND H. Vĩnh Linh	1.700			1.700		700	450	550		



STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã giao	Danh mục các dự án điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 để nghị điều chỉnh					Ghi chú
				Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số	Trong đó:				
							Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	
2.8	<b>Thành phố Đông Hà</b>		5.900			5.600	2.200	1.500	600	500	
a	<i>Các dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020</i>		5.900			5.600	2.200	1.500	600	500	
-	Nhà đa chức năng trường Tiểu học Phan Bội Châu	UBND TP. Đông Hà	800			800					
-	Trường Tiểu học Sông Hiếu, Hạng mục: Nhà 2 tầng 6 phòng học và sân chức năng	UBND TP. Đông Hà	700			700	700				
-	Trường Tiểu học Phan Bội Châu, Hạng mục: Nhà học 2 tầng	UBND TP. Đông Hà	700			700	700				
-	Trường THCS Trần Hưng Đạo, Hạng mục: Nhà học 3 tầng, Nhà bảo vệ + liên đội và sân chức năng	UBND TP. Đông Hà	2.400			2.400	800	1.000	600		
-	Trường THCS Nguyễn Trãi	UBND TP. Đông Hà	500			500				500	
-	Trường THCS Phan Đình Phùng	UBND TP. Đông Hà	500			500		500			
-	Trường Tiểu học Hàm Nghi	Trường TH Hàm Nghi	300		300						0
2.9	<b>Thị xã Quảng Trị</b>		9.333			9.333	1.500	2.500	3.233	300	
a	<i>Các dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020</i>		9.333			9.333	1.500	2.500	3.233	300	
-	Nhà hiệu bộ , nâng cấp khuôn viên Trường TH Kim Đồng	UBND TX Quảng Trị	800			800	800				
-	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn	UBND TX Quảng Trị	600			600	600				
-	Trường THCS Mạc Đĩnh Chi	UBND TX Quảng Trị	200			200	200				
-	Trường Mầm non Hương Sen	UBND TX Quảng Trị	200			200	200				
-	Trường Mầm non Thành Cổ, Hạng mục: Nhà học tập kết hợp khu hiệu bộ	UBND TX Quảng Trị	800			800	400	400			
-	Trường Mầm non Hoa Phượng, Hạng mục: Nhà học đa năng kết hợp Khu hiệu bộ	UBND TX Quảng Trị	800			800	400	400			

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã giao	Danh mục các dự án điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 đề nghị điều chỉnh					Ghi chú	
				Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số	Trong đó:					
							Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019		Năm 2020
-	Trường THCS Lương Thế Vinh Hạng mục: Nâng cấp, mở rộng nhà hiệu bộ; Nhà học chức năng	UBND TX Quảng Trị	800			800		400				
-	Trường Tiểu học Kim Đồng, Hạng mục: Nhà 8 phòng học	UBND TX Quảng Trị	1.300			1.300	300		400		300	
-	Nhà hiệu bộ Trường THCS Lý Tự Trọng	UBND TX Quảng Trị	483			483					483	
-	Trường Mầm non Hoa Mai	UBND TX Quảng Trị	1.500			1.500		700			800	
-	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn	UBND TX Quảng Trị	0			0						
-	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi, TX Quảng Trị	UBND TX Quảng Trị	1.000			1.000		300			700	
-	Trường Mầm non Hương Sen, thị xã Quảng Trị	UBND TX Quảng Trị	850			850					850	
<b>B</b>	<b>Y TẾ</b>		<b>82.459</b>			<b>76.746</b>	<b>14.700</b>	<b>13.614</b>			<b>17.625</b>	<b>15.463</b>
<b>I</b>	<b>Các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011 - 2015 sang giai đoạn 2016-2020</b>		<b>27.465</b>			<b>26.519</b>	<b>4.000</b>	<b>1.700</b>			<b>3.475</b>	<b>2.000</b>
-	Trả nợ quyết toán		9.421	2.746	1.800	8.475	3.200				3.475	1.800
-	Trung tâm Y tế dự phòng huyện Gio Linh	BQL DA hỗ trợ y tế Bắc Trung Bộ	390			390						0
-	Trạm y tế xã Trung Sơn, Gio Linh	UBND H. Gio Linh	400			400	400					0
-	Trạm y tế xã Cam Thanh, Cam Lộ	UBND H. Cam Lộ	1.053			1.053	1.053					0
-	Trạm y tế xã Triệu Đông, Triệu Phong	UBND H. Triệu Phong	1.100			1.100	1.100					0
-	Đơn nguyên chống nhiễm khuẩn Bệnh viện đa khoa huyện Cam Lộ	Bệnh viện ĐK Cam Lộ	3.400			3.400	3.400					0
-	Sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục phụ trợ Bệnh viện đa khoa huyện Hải Lăng	Bệnh viện ĐK Hải Lăng	800			800	800					0

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã giao	Danh mục các dự án điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 để nghị điều chỉnh					Ghi chú	
				Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số	Trong đó:					
							Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019		Năm 2020
-	Cơ sở cấp phát thuốc Methadone, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Trị	Trung tâm Y tế TX Quảng Trị	400			400					0	
-	Cải tạo, mở rộng Phòng quản lý sức khỏe cán bộ	Phòng quản lý SK cán bộ	950			950					0	
-	Hỗ trợ mua máy siêu âm cho Trạm Y tế xã Vĩnh Ó, huyện Vĩnh Linh	Sở Y tế	150			150					0	
-	Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng Cửa Tùng	Bệnh viện ĐD và PHCN Cửa Tùng	800			800	800				0	
-	Phòng khám đa khoa Khu vực Tà Rụt	Sở Y tế	8.600			8.600	3.200	1.700			200	
2	<b>Các dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020</b>		<b>54.994</b>			<b>50.227</b>	<b>10.700</b>	<b>11.914</b>	<b>14.150</b>	<b>13.463</b>		
-	Phòng khám Đa khoa khu vực Bồ Bàn	Sở Y tế	23.600			23.600	5.000	5.400	5.000	8.200		
-	Bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải, Hạng mục: Khôi phục chính sự nghiệp	Bệnh viện ĐK Khu vực Triệu Hải	9.300			9.300	3.200	2.900	2.500	700		
-	Cải tạo, mở rộng Trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe tỉnh Quảng Trị	Trung tâm truyền thông GDSK Quảng Trị	2.100			2.100	1.500	600				
-	Trung tâm giám định Y khoa tỉnh, hạng mục: Cải tạo nhà làm việc, sân bê tông, tường rào, nhà xe	Trung tâm Giám định Y khoa	1.200			1.200	1.000	200		0		
-	Hệ thống hút khói khu nhà 9 tầng, Bệnh viện đa khoa tỉnh	Bệnh viện ĐK tỉnh	2.900			2.900		900	1.700	300		
-	Sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục Trung tâm Y tế huyện Hải Lăng	Trung tâm Y tế huyện Hải Lăng	1.580	463		1.117		400	600	117		
-	Sửa chữa, nâng cấp Trung tâm Y tế thị xã Quảng Trị	Trung tâm Y tế thị xã Quảng Trị	925			925		400	525			
-	Phòng Khám quần dân y tại thôn Tà Mến, xã Ba Nang	Trung tâm Y tế huyện Dakrông	495			495		400	95			

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã giao	Danh mục các dự án điều chỉnh		Tổng số	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 đề nghị điều chỉnh				Ghi chú
				Giảm (-)	Tăng (+)		Trong đó:				
							Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	
-	Sửa chữa, nâng cấp Nhà Nội, Sản, Nhi Bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải	Bệnh viện ĐK KV Triệu Hải	1.544	400		1.144		714	430	0	
-	Sửa chữa, nâng cấp Khu vực khám chữa bệnh Trung tâm y tế huyện Gio Linh	Trung tâm Y tế huyện Gio Linh	800		800				400	400	
-	Sửa chữa phòng khám đa khoa khu vực Lúa, Hướng Hóa	Trung tâm Y tế huyện Hướng Hóa	0		0						
-	Sửa chữa một số hạng mục Trung tâm y tế huyện Hướng Hóa	Trung tâm Y tế huyện Hướng Hóa	650	500	450	600			0	600	
-	Khoa y học nhiệt đới bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải	Bệnh viện ĐK khu vực Triệu Hải	4.700	1.400	900	4.200			1.300	2.900	
-	Trung tâm y tế huyện Cam Lộ	Trung tâm Y tế huyện Cam Lộ	500	300		200				200	
-	Dự án hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện, tỉnh Quảng Trị	Sở Y tế	4.700	3.054		1.646			1.600	46	
<b>C</b>	<b>PHÚC LỢI XÃ HỘI</b>		<b>9.400</b>			<b>9.100</b>	<b>4.800</b>	<b>0</b>	<b>2.000</b>	<b>1.500</b>	<b>800</b>
<b>a</b>	<b>Các dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020</b>		<b>9.400</b>			<b>9.100</b>	<b>4.800</b>	<b>0</b>	<b>2.000</b>	<b>1.500</b>	<b>800</b>
-	Nâng cấp, sửa chữa Rạp chiếu phim Đông Hà	Trung tâm phát hành phim và chiếu bóng	900			900	900			0	
-	Sửa chữa hệ thống dàn mái khán đài A và sơn sửa khán đài A, B sân vận động Đông Hà	Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT	1.400			1.400	1.400			0	
-	Xây dựng Cột băng điện tử tại ngã tư đường Hùng Vương - Lý Thường Kiệt, thành phố Đông Hà	UBND TP. Đông Hà	1.000			1.000	1.000			0	
-	Thiết bị Nhà văn hóa thiếu nhi tỉnh	Nhà Thiếu nhi tỉnh	500			500	500			0	
-	Hàng rào Nhà thiếu nhi tỉnh	Nhà Thiếu nhi tỉnh	300			300	300			0	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã giao	Danh mục các dự án điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 đề nghị điều chỉnh					Ghi chú	
				Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số	Trong đó:					
							Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019		Năm 2020
-	Nhà thi đấu và luyện tập thể thao huyện Vĩnh Linh	UBND H. Vĩnh Linh	700			700					0	
-	Cải tạo, sửa chữa chống xuống cấp Bảo tàng tỉnh	Bảo tàng tỉnh	3.300			3.300		1.000	1.500		800	
-	Vườn hoa, cây xanh trước Trụ sở Tỉnh ủy	UBND TP. Đông Hà	1.300	300		1.000		1.000	0		0	
<b>D</b>	<b>HỖ TRỢ XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT CÁC XÃ ĐỂ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI</b>		<b>22.998</b>			<b>23.198</b>	<b>1.300</b>	<b>3.000</b>	<b>6.470</b>		<b>8.178</b>	
<b>a</b>	<b>Các dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020</b>		<b>22.998</b>			<b>23.198</b>	<b>1.300</b>	<b>3.000</b>	<b>6.470</b>		<b>8.178</b>	
-	Hỗ trợ xây dựng các nhà văn hóa cộng đồng nông thôn mới huyện Triệu Phong (Triệu Sơn và Triệu Long)	UBND H. Triệu Phong	400			400	400				0	
-	Trạm Y tế xã Trung Sơn, Gio Linh	UBND H. Gio Linh	398			398			398		0	
-	Trạm Y tế xã Triệu Thuận, Triệu Phong	UBND H. Triệu Phong	3.500			3.500	1.500	1.000	1.000		0	
-	Trạm Y tế xã Thanh, huyện hương Hóa	UBND H. Hương Hóa	3.500			3.500	1.500	1.000	1.000		0	
-	Sân vận động Trung tâm xã Trung Sơn, huyện Gio Linh	UBND xã Trung Sơn	900			900	900				0	
-	Trạm Y tế xã Triệu An, huyện Triệu Phong	UBND H. Triệu Phong	900			900		450			450	
-	Hỗ trợ thiết chế văn hóa huyện Triệu Phong	UBND huyện Triệu Phong	1.900	300		2.200			900		1.300	
-	Chợ Hải Xuân, huyện Hải Lăng	UBND H. Hải Lăng	1.000			1.000			870		130	
-	Thiết chế văn hóa xã Hải Dương, Hải Lăng	UBND xã Hải Dương	300			300		300			0	



Phụ lục số 2



**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH NĂM 2020**  
**NGUỒN VỐN XỔ SỔ KIẾN THIẾT**

(Kèm theo Tờ trình số: **49/H9** /TTr-UBND ngày **19** /10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch năm 2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
				Tăng (+)	Giảm (-)		
	<b>TỔNG SỐ</b>		<b>14.706</b>	<b>4.726</b>	<b>4.726</b>	<b>14.706</b>	
*	Các dự án giảm vốn		<b>7.680</b>	<b>0</b>	<b>4.726</b>	<b>2.954</b>	
1	Giáo dục - Đào tạo		<b>3.800</b>	<b>0</b>	<b>1.209</b>	<b>2.591</b>	
-	Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện Triệu Phong	UBND huyện Triệu Phong	1.400		246	1.154	Hết nhiệm vụ chi
-	Trường Tiểu học và THCS xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong	UBND H. Triệu Phong	600		400	200	CBĐT
-	Trường Mầm non Hải Thái, huyện Gio Linh	UBND H. Gio Linh	1.000		250	750	CBĐT
-	Trường THCS Nguyễn Trãi, Hạng mục: Nhà 2 tầng 10 phòng học	UBND H. Vĩnh Linh	800		313	487	Hết nhiệm vụ chi
2	Y tế		<b>3.880</b>	<b>0</b>	<b>3.517</b>	<b>363</b>	
-	Sửa chữa, nâng cấp Nhà Nội, Sản, Nhi Bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải	Bệnh viện ĐK KV Triệu Hải	400		400	0	Hết nhiệm vụ chi
-	Sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục Trung tâm Y tế huyện Hải Lăng	Trung tâm Y tế huyện Hải Lăng	580		463	117	Hết nhiệm vụ chi
-	Trung tâm y tế huyện Cam Lộ	Trung tâm Y tế huyện Cam Lộ	500		300	200	CBĐT
-	Dự án hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện, tỉnh Quảng Trị	Sở Y tế	2.400		2.354	46	Hết nhiệm vụ chi
*	Các dự án tăng vốn		<b>7.026</b>	<b>4.726</b>	<b>0</b>	<b>11.752</b>	
1	Giáo dục - Đào tạo		<b>2.930</b>	<b>1.322</b>	<b>0</b>	<b>4.252</b>	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2020	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch năm 2020 sau điều chỉnh	Ghi chú
				Tăng (+)	Giảm (-)		
-	Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Nguyễn Hữu Thận	Sở GD&ĐT	2.230	200		2.430	Thanh toán hụt thu 2019 là 200trđ
-	Các hạng mục phụ trợ Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn	Sở GD&ĐT	700	360		1.060	Công trình hoàn thành
-	Trường Tiểu học số 2 Khe Sanh, huyện Hướng Hóa	UBND H. Hướng Hóa		500		500	Thanh toán hụt thu 2019 là 500trđ
-	Trường Mầm non Hoa Hồng, Hạng mục: Nhà học 2 tầng	UBND H. Cam Lộ		262		262	Thanh toán hụt thu 2019 là 262trđ
<b>2</b>	<b>Y tế</b>		<b>2.596</b>	<b>2.704</b>	<b>0</b>	<b>5.300</b>	
-	Trả nợ quyết toán		446	1.354		1.800	Thanh toán hụt thu 2019 là 1354trđ
-	Khoa y học nhiệt đới bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải	Bệnh viện ĐK KV Triệu Hải	2.000	900		2.900	Thanh toán hụt thu 2019 là 900trđ
-	Sửa chữa một số hạng mục Trung tâm y tế huyện Hướng Hóa	Trung tâm Y tế huyện Hướng Hóa	150	450		600	Hoàn thành công trình
<b>3</b>	<b>Hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất các xã để đạt chuẩn nông thôn mới</b>		<b>1.500</b>	<b>700</b>	<b>0</b>	<b>2.200</b>	
-	Hỗ trợ thiết chế văn hóa huyện Triệu Phong	UBND H. Triệu Phong	1.000	300		1.300	Hoàn thành công trình
-	Hỗ trợ thiết chế văn hóa xã Hải Lệ, Thị xã Quảng Trị	UBND TX Quảng Trị	500	400		900	Hoàn thành công trình